

Bản án số: 46/2018/HSST
Ngày 23 tháng 11 năm 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRIỆU SƠN TỈNH THANH HÓA**

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Đình Hợp

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Văn Dương và bà Nguyễn Thị Kim Dung

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Lan, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy-Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2018, tại trụ Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa, xét xử công khai sơ thẩm vụ hình sự thụ lý số: 32/2018/HSST ngày 04 tháng 9 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2018/QĐXX-ST ngày 25 tháng 9 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 20/2018/QĐST-HS ngày 30 tháng 10 năm 2018 đối với:

Bị cáo: Họ và tên Lê Quang H - Sinh năm 1990

Nơi ĐKKHKT: Xóm x, xã TN, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Lê Quang K (Đã chết) và con bà Nguyễn Thị H, bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án: Ngày 13 tháng 4 năm 2016 bị Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 26/2016/HSST, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/8/2016

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 20 tháng 9 năm 2018 bị Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương xử phạt 01 năm tù về tội “ Trộm cắp tài sản”, hiện bị cáo đang chấp hành án tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bình Dương, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1968
Trú tại: xóm X, xã TN, huyện T, Thanh Hóa, có mặt.
Những người làm chứng: Anh Nguyễn Văn H và chị Nguyễn Thị T.
Đều trú tại: Xóm N, xã D, huyện T, tỉnh Thanh Hóa, đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 14/11/2016, Lê Quang H đi bộ vào nghĩa trang xóm 1, xã Tiến Nông, huyện Triệu Sơn thăm mộ em trai, phát hiện thấy một con bò lông màu vàng của gia đình bà T được cột giữa bãi nghĩa trang, cách mộ em trai H khoảng 50m, không có người trông coi, H nảy sinh ý định trộm cắp bò nên đi lại vị trí cột bò, mở dây thừng ra khỏi chiếc cọc rồi dắt bò về hướng thôn 5, xã Dân Lý, huyện Triệu Sơn, để tìm xe chở bò xuống thành phố Thanh Hóa bán, trên đường dắt bò đi H gặp chị Nguyễn Thị T ở thôn 5 xã Dân Lý, huyện Triệu Sơn đang vớt bèo dưới ao, H hỏi chị T có biết ai có xe tải thùng để chở hàng không, chị T lấy điện thoại của mình điện cho anh H cùng thôn và đưa điện thoại cho H nói chuyện với anh H về việc thuê anh H chở bò xuống thành phố bán, anh H đồng ý, đến 12 giờ cùng ngày H dắt bò đến nhà anh H rồi thuê anh H chở xuống thành phố tìm nơi bán và hứa sẽ trả công cho anh H 3.000.000đ, khi đến thành phố không tìm được chỗ bán bò và thấy H có nhiều điểm đáng nghi ngờ, anh H nghi là bò Hùng trộm cắp nên bảo H bắt xe ôm đi tìm nơi bán bò còn anh đứng đợi, khi H vừa đi thì anh H lái xe chở bò quay về nhà ở thôn 5, xã Dân Lý để báo công an, khi H tìm được nơi bán bò quay lại không thấy anh H nên thuê xe ôm quay về nhà anh H để tìm bò, về đến nhà anh H, tại đây H nói địa chỉ và tên bố mẹ H để xin lại bò, anh H lấy điện thoại điện cho bà Hiền mẹ H, bà H xác nhận H là con, đồng thời anh H đi báo Công an, khi anh H đang đi báo Công an, H bỏ chạy và trốn vào Miền Nam làm ăn, sau đó bị Công an thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương bắt giữ về hành vi trộm cắp tài sản ở vụ án khác, cùng ngày Cơ quan công an huyện Triệu Sơn đã lập biên bản xác định trọng lượng con bò là 350kg và giao cho gia đình bị hại bà Nguyễn Thị T quản lý, nuôi dưỡng. Ngày 05/12/2016 Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự đã xác định con bò cái lông vàng trọng lượng 350kg trị giá 24.500.000đ và giao trả bò cho bà Tuyền.

Trong vụ án này anh Nguyễn Văn H đã chở bò cho bị cáo mang bán, nhưng không biết là bò trộm cắp, khi chở bò đến thành phố Thanh Hóa nghi ngờ là tài sản trộm cắp nên đã chở quay về và trình báo Công an nên không vi phạm pháp luật.

Vật chứng: Tài sản trộm cắp là con bò đã được giao lại cho người bị hại bà

Nguyễn Thị T.

Dân sự: Quá trình điều tra bà T yêu cầu bị cáo bồi thường con bò do bị sảy thai và mất khả năng sinh sản là 26.000.000đ. Tại giai đoạn chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa bà T rút toàn bộ yêu cầu bồi thường đối với bị cáo mà yêu cầu Cơ quan công an huyện Triệu Sơn bồi thường số tiền trên.

Cáo trạng số 33/CT/KSĐT-KT ngày 22/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn đã truy tố bị cáo về tội “ Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, (BLHS) tại phiên tòa kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48, Điều 33, 51 BLHS 1999 để xử phạt bị cáo tù 18 đến 24 tháng tù, tổng hợp với 12 tháng tù của bản án số 167/2016/HSST ngày 20/9/2018 của TAND thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương, buộc bị cáo phải chấp hành chung của hai bản án theo quy định của pháp luật, bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Phần dân sự: Bị hại đã nhận lại bò trong quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm gì nên không xem xét, về yêu cầu bồi thường đối với yêu cầu Công an huyện Triệu Sơn, đây là yêu cầu bồi thường dân sự không liên quan đến vụ án, dành quyền khởi kiện cho bà Tuyền bằng vụ án dân sự khác.

Phần tranh luận:

Bị cáo nhận tội như Cáo trạng và luận tội của kiểm sát viên không có ý kiến gì đưa ra tranh luận, lời nói sau cùng của bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất để cải tạo sớm trở về gia đình.

Người bị hại: Khẳng định con bò bị cáo trộm cắp đã nhận lại đầy đủ không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trách nhiệm bồi thường đối với Công an huyện Triệu Sơn sau khi đưa bò đi định giá về hai ngày sau thì chết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, Quyết định tố tụng của Điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đều thực hiện đúng thẩm quyền trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người làm chứng đều không có khiếu nại, tố cáo gì về hành vi, quyết định của các cơ quan, người tiến hành tố tụng do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện thể hiện trong hồ sơ điều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận: Khoảng 11 giờ ngày 14/11/2016, khi vào khu nghĩa trang của xã Tiến Nông thăm mộ em trai phát hiện có 1 con bò lông màu vàng đang cột trong nghĩa trang không có người trông coi, bị cáo đã nảy sinh ý định trộm cắp nên mở dây thừng cột bò và dắt bò đi bán, khi đi qua xóm 5 xã Dân Lý, huyện Triệu Sơn, bị cáo đã thuê anh H là người lái xe tải chở hàng chở bò xuống thành phố để bán, bán xong bò sẽ trả cho anh H 3.000.000đ, khi nhờ anh H chở bò đi bán bị cáo đã nói với anh H là bò nhà mình. Chở đến thành phố và khi bị cáo đang tìm nơi bán bò thì anh H nghi ngờ là bò trộm cắp nên đã chở bò quay về nhà mình để báo công an, sau đó bị cáo cũng đi xe ôm về nhà anh H mục đích lấy bò mang đi bán, anh H yêu cầu nói tên bố mẹ và địa chỉ, khi biết được bị cáo là người xã Tiến Nông, khi anh H đi báo công an thì bị cáo chạy trốn vào tỉnh Bình Dương đến ngày 03/5/2018 bị Công an thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương bắt tạm giam về hành vi trộm cắp. tài sản bị cáo trộm cắp là 01 con bò lông vàng trọng lượng 350kg trị giá 24.500.000đ.

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai bị hại, phù hợp với nội dung bản Cáo trạng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy Cáo trạng số 33 ngày 22/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 BLHS năm 1999 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

HĐXX đủ căn cứ kết luận hành vi của Lê Quang H đủ dấu hiệu cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 BLHS năm 1999.

[3] Tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác một cách trái pháp luật, gây mất trật tự an toàn xã hội, bị cáo nhận thức rõ về hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật và sẽ bị xử lý nhưng vì háms lợi vẫn cố ý thực hiện.

[4] Về nhân thân bị cáo: Từ tháng 5/2017 đến tháng 4/2018 bị cáo đã có hành vi trộm cắp tài sản tại phường Bình Giao, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương và ngày 20/9/2018 bị Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương xử phạt 01 năm tù, bản án đã có hiệu lực pháp luật, đây là hành vi xảy ra sau nhưng xử trước do vậy sau khi Tòa án quyết định hình phạt đối với tội đang xét xử và áp dụng Điều 51 BLHS năm 1999 để quyết định hình phạt chung của hai bản án.

[5] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại Bản án số 26/2016/HSST ngày 13/4/2016 của Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước đã xử phạt bị cáo 09 tháng tù về tội trộm cắp, bị cáo mới chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/6/2016 chưa được xóa án tích lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nên thuộc trường hợp tái

phạm, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS 1999.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi bị bắt, quá trình điều tra và tại phiên tòa, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, tài sản trộm cắp đã được khắc phục, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1,2 Điều 46 BLHS 1999.

[6] Mức hình phạt Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt đối với bị cáo là quá nghiêm khắc. Bị cáo tuy có nhân thân xấu và tái phạm, nhưng phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, tài sản trộm cắp đã được khắc phục, người bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, nên chỉ cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, tổng hợp với 12 tháng tù của bản án số 167/HSST ngày 20/9/2018 của TAND thị xã Thuận An đã thể hiện tính nghiêm khắc của pháp luật và cách ly bị cáo một thời gian nhất định cũng đủ điều kiện cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị hại bà Nguyễn Thị T có đơn yêu cầu bị cáo bồi thường 1 con bò trị giá 26.000.000đ vì cho rằng con bò bị cáo trộm cắp ngày 14/11/2016 đang mang thai và ngày 05/12/2016 Công an huyện đưa đi định giá sau hai ngày bị chết cả mẹ lẫn con, nên yêu cầu bồi thường, tại giai đoạn xét xử và tại phiên tòa bà T xác định việc bò chết là do lỗi của Công an huyện Triệu Sơn nên rút yêu cầu bồi thường đối với bị cáo mà chuyển yêu cầu bồi thường số tiền trên sang Công an huyện Triệu Sơn.

Xét yêu cầu của này của bà T thì thấy:

Trong hồ sơ vụ án không có tài liệu, chứng cứ nào thể hiện khi con bò bị trộm cắp đang mang thai, theo bị hại khai nhận trưa ngày 14/11/2016 bị mất bò đến 17 giờ cùng ngày đã nhận lại bò đang chăm sóc, nuôi dưỡng khỏe mạnh bình thường thì đến 05/12/2016, sau khi Công an huyện Triệu Sơn đưa đi định giá về 2 ngày sau thì bò bị chết cả mẹ lẫn con, bà T xác định bò bị chết là do lỗi của Công an huyện Triệu Sơn, Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn đã có Công văn đề nghị Công an huyện Triệu Sơn có ý kiến đối với yêu cầu của bà T nhưng Công an huyện Triệu Sơn không có ý kiến gì, bà T cũng không có tài liệu, chứng cứ chứng minh được việc bò bị chết là do lỗi của ai, do đây là yêu cầu bồi thường dân sự, không liên quan đến vụ án này, dành quyền khởi kiện vụ án dân sự cho bà T khi có yêu cầu.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 138, điểm p khoản 1,2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48, Điều 33, Điều 50,51 BLHS 1999; Điều 136, 333, 337 Bộ luật Tố tụng hình sự; Khoản 1,3 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Lê Quang H, phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Xử phạt: Bị cáo Lê Quang H 15 (Mười lăm) tháng tù, tổng hợp với 12 tháng tù tại bản án số:167/2018/HSST ngày 20 tháng 9 năm 2018 của Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung hai bản án là 27 (Hai bảy) tháng, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam của bản án trước (ngày 23/4/2018).

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Bị cáo, người bị hại đều có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, thời hạn kháng nghị của Viện kiểm sát theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Sở Tư pháp Thanh Hóa;
- VKSND huyện Triệu Sơn;
- Công an huyện Triệu Sơn
- CCTHADS huyện Triệu Sơn;
- Bị cáo, người bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Lê Đình Hợp